

Số:3968 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Kinh tế số và Xã hội số**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Kinh tế số và Xã hội số.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Kinh tế số và Xã hội số là đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về giao dịch điện tử, kinh tế số, xã hội số trong chuyển đổi số quốc gia.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về công tác xây dựng thể chế

a) Chủ trì hoặc phối hợp trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án quy mô quốc gia, liên ngành, liên vùng trong lĩnh vực kinh tế số, xã hội số, giao dịch điện tử và các văn bản khác theo phân công của Bộ trưởng;

b) Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức, đôn đốc, đánh giá thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án trong lĩnh vực kinh tế số, xã hội số và giao dịch điện tử đã được duyệt; tổ chức công bố, cung cấp thông tin, báo cáo quốc gia về kinh tế số và xã hội số theo quy định;

c) Tham mưu giúp Bộ trưởng trong công tác phối hợp, hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương triển khai hoạt động quản lý, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và giao dịch điện tử theo quy định của pháp luật;

d) Tham mưu đề xuất, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật, kiểm toán kỹ thuật, quản lý chất lượng trong lĩnh vực kinh tế số, xã hội số và giao dịch điện tử;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, sự kiện và cuộc thi; nhân rộng mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế số, xã hội số và giao dịch điện tử;

e) Tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ hợp tác quốc tế về kinh tế số, xã hội số và giao dịch điện tử theo phân công của Bộ trưởng.

2. Về công tác tham mưu, tổng hợp

2.1. Về quản lý, thúc đẩy phát triển kinh tế số

a) Chủ trì tham mưu, điều phối, theo dõi, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực, địa phương;

b) Tham mưu chủ trì, điều phối tổ chức các chương trình, hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh;

c) Tham mưu tổ chức xây dựng, triển khai, cập nhật công cụ hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và tài liệu hướng dẫn; tổ chức công bố, cập nhật, giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp;

d) Tham mưu hướng dẫn, phối hợp tổ chức thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) đối với các sản phẩm số, dịch vụ số và mô hình kinh doanh mới theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng để kiến tạo mô hình, không gian phát triển mới;

đ) Tham mưu thực hiện các hoạt động hỗ trợ xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường kinh tế số cho các ngành, lĩnh vực (không bao gồm lĩnh vực công nghiệp công nghệ số) theo quy định của pháp luật;

e) Tham mưu phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng, cập nhật các chỉ số, chỉ tiêu thống kê, đo lường phát triển kinh tế số của quốc gia; hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương xây dựng, tổ chức thu thập các chỉ số, chỉ tiêu thống kê, đo lường phát triển kinh tế số.

2.2. Về quản lý, thúc đẩy phát triển xã hội số

a) Tham mưu hướng dẫn, hỗ trợ, thúc đẩy người dân tham gia xã hội số; phối hợp thu hẹp khoảng cách số;

b) Nghiên cứu, tham mưu xây dựng chỉ tiêu đo lường về xã hội số; thực hiện điều tra, thu thập, công bố kết quả đo lường về xã hội số ở quy mô quốc gia;

c) Tham mưu hỗ trợ, thúc đẩy hình thành hệ sinh thái các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ phát triển xã hội số;

d) Tham mưu trình Bộ trưởng xây dựng, ban hành, cập nhật Khung năng lực số; phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia và các đơn vị liên quan rà soát, xây dựng, cập nhật Khung năng lực số đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; hướng dẫn, chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, đánh giá, phân tích, tổng hợp, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, năng lực số cho người dân, đội ngũ lao động làm việc tại các doanh nghiệp.

2.3. Về quản lý, thúc đẩy giao dịch điện tử

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu trình Bộ trưởng cấp, tạm đình chỉ, thu hồi, cấp lại các loại giấy phép trong lĩnh vực giao dịch điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử;

b) Tham mưu phối hợp quản lý công tác báo cáo, đo lường, thống kê hoạt động giao dịch điện tử; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát sự tuân thủ đối với các nền tảng số, dịch vụ số, hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử theo quy định pháp luật và phân công của Bộ trưởng;

c) Tham mưu, phối hợp quản lý các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến giao dịch điện tử thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, bao gồm quản lý chữ ký điện tử, dịch vụ tin cậy, tổ chức cung cấp dịch vụ tin cậy; công nhận chữ ký điện tử nước ngoài, chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài, tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử nước ngoài tại Việt Nam;

d) Tham mưu quản lý phát triển hạ tầng công nghệ cho hoạt động giao dịch điện tử theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và phân công của Bộ trưởng, bao gồm quản lý, tổ chức việc xây dựng, khai thác và phát triển hạ tầng chứng thực điện tử quốc gia, hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư chữ ký số; việc phát hành, thu hồi chứng thư chữ ký số;

đ) Tham mưu thúc đẩy phát triển hoạt động giao dịch điện tử thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2.4. Về quản lý, thúc đẩy phát triển kinh tế không gian tầm thấp theo phân công của cấp có thẩm quyền

a) Tham mưu xây dựng, tổ chức triển khai các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế không gian tầm thấp của quốc gia;

b) Tham mưu hướng dẫn, điều phối, theo dõi, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế không gian tầm thấp tại các ngành, lĩnh vực, địa phương;

c) Tham mưu hướng dẫn, phối hợp tổ chức thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) về phát triển kinh tế không gian tầm thấp.

2.5. Tham mưu phối hợp tổ chức xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin, nền tảng số, cổng thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ theo dõi, đánh giá và hoạch định chính sách quản lý, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và giao dịch điện tử.

2.6. Thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác quản lý, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và giao dịch điện tử.

3. Về công tác quản trị nội bộ

a) Thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số của Vụ Kinh tế số và Xã hội số;

b) Thực hiện quản lý công chức, tài sản, tài liệu của Vụ Kinh tế số và Xã hội số theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Kinh tế số và Xã hội số có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và công chức chuyên môn trực tiếp giúp việc.

2. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

3. Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Vụ được phân công, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

4. Nhiệm vụ cụ thể của công chức Vụ Kinh tế số và Xã hội số do Vụ trưởng quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 148/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Kinh tế và Xã hội số.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kinh tế số và Xã hội số và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *geay*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB.

**BỘ TRƯỞNG****Vũ Hải Quân**